

Bản án số: 290/2024/DS-ST  
Ngày: 30 - 8 - 2024  
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất  
năng lực hành vi dân sự,  
tranh chấp chỉ định người giám hộ”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải An.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Đồi.
2. Bà Võ Thị Kiều Loan.

*- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Đông Đức - Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 542/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, tranh chấp chỉ định người giám hộ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Phạm Tấn P, sinh năm 1966. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

**Bị đơn:** Ông Phạm Thông M, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Phạm Đình H, sinh năm 1968. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số E ấp E, xã V, huyện B, Tp ..

2/ Bà Phạm Đoàn D, sinh năm 1971. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

3/ Bà Phạm Thị Kim H1, sinh năm 1976 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện B, Tp ..

4/ Bà Trần Thị M1, sinh năm 1938 (vắng mặt)

5/ Bà Phạm Thị Xuân E, sinh năm 1964 (vắng mặt)

6/ Bà Phạm Thị Kim P1, sinh năm 1973 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

7/ Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số F Hồ V, phường T, quận B, Tp ..

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Tấn P trình bày như sau:*

Bà Trần Thị M1 và ông Phạm Văn C (chết năm 2013) có 08 người con chung theo thứ tự gồm Phạm Thị Xuân E, Phạm Tấn P, Phạm Đình H, Phạm Đoàn D, Phạm Thị Kim P1, Phạm Thị Kim H1, Phạm Hữu T, Phạm Thông M; ngoài ra không có con riêng. Hiện nay bà Trần Thị M1 đã lớn tuổi, bị bệnh về thần kinh, không còn nhận thức được hành vi của mình, không có khả năng tự phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân. Sau khi ông Phạm Văn C chết, bà M1 không đăng ký kết hôn với ai.

Nay ông P yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án chỉ định bà Phạm Đoàn D, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An là người giám hộ cho bà Trần Thị M1 vì bà M1 đang sống với bà D.

Căn cứ yêu cầu: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu 3528/KLGD ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H.

*Bị đơn ông Phạm Thông M trình bày:* Bà Trần Thị M1 và ông Phạm Văn C (chết năm 2013) có 08 người con chung là Phạm Thị Xuân E, Phạm Tấn P, Phạm Đình H, Phạm Đoàn D, Phạm Thị Kim P1, Phạm Thị Kim H1, Phạm Hữu T, Phạm Thông M; ngoài ra không có con riêng. Bà Trần Thị M1 đã lớn tuổi, bị bệnh về thần kinh, không còn nhận thức được hành vi của mình, không có khả năng tự phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân. Bà Phạm Thị Xuân E bị nhiễm chất độc da cam từ nhỏ, bị chậm phát triển tâm thần, càng lớn tuổi tình trạng càng nặng hơn, bị mất khả năng nhận thức và thực hiện hành vi. Do đó, ông đồng ý với yêu cầu của ông P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự, tuy nhiên ông yêu cầu Tòa án chỉ định ông người giám hộ cho bà Trần Thị M1 vì từ trước ông là người sống chung và trực tiếp chăm sóc cho bà M1, sau này khi anh em mâu thuẫn bà D mới đưa bà M1 về chung sống và chăm sóc.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đình H trình bày tại Biên bản lấy lời khai thống nhất với lời trình bày của ông Phạm Tấn P về mối quan*

hệ huyết thống, đồng ý với yêu cầu của ông Phạm Tấn P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định bà Phạm Thị Kim H1 là người giám hộ cho bà Trần Thị M1.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Kim H1 thống nhất với lời trình bày của ông Phạm Tấn P về mối quan hệ huyết thống, đồng ý với yêu cầu của ông Phạm Tấn P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định bà Phạm Đoàn D là người giám hộ cho bà Trần Thị M1.*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Đoàn D thống nhất với lời trình bày của ông Phạm Tấn P về mối quan hệ huyết thống, đồng ý với yêu cầu của ông Phạm Tấn P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định bà là người giám hộ cho bà Trần Thị M1.*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Kim P1 trình bày tại Bản tự khai không tham gia vụ án, và không ý kiến.*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Hữu T không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn trong vụ án.*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Xuân E trình bày tại Biên bản lấy lời khai thống nhất với lời trình bày của ông Phạm Thông M về mối quan hệ huyết thống, bà không có chồng con, và sống với ông M từ trước đến nay, bà đồng ý với yêu cầu của ông Phạm Tấn P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định ông M là người giám hộ cho bà Trần Thị M1.*

Bà Phạm Thị Xuân E bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu 3537/KLGD ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H.

*Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Tấn P tuyên bố bà Trần Thị M1 mất năng lực hành vi dân sự và căn cứ Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 chỉ định bà Phạm Đoàn D là người giám hộ của bà Trần Thị M1 khi Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M1 mất năng lực hành vi dân sự vì bà Trần Thị M1 sống ổn định với bà D và đang được bà D trực tiếp chăm sóc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Phạm Tấn P khởi kiện đối với ông Phạm Thông M yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột là bà Trần Thị M1 bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Phạm Đoàn D người giám hộ cho bà Trần Thị M1. Ông Phạm Thông M, bà Trần Thị M1 hiện cư trú tại ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; căn cứ theo các Điều 26, 27, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, tranh chấp chỉ định người giám hộ” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác có đề nghị được vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị M1 bị mất năng lực hành vi dân sự:

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3528/KLGD ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận về y học: Bà Trần Thị M1 bị sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bà Trần Thị M1 bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của ông P về việc tuyên bố bà Trần Thị M1 bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2]. Xét quyền giám hộ đối với bà Trần Thị M1:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự, thấy rằng, chồng bà M1 là ông C đã chết, cha mẹ của bà M1 cũng đã chết, con cả của bà M1 hiện nay là bà Phạm Thị Xuân E bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu 3537/KLGD ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H; người con tiếp theo của bà M1 là ông Phạm Tấn P đề nghị để bà Phạm Đoàn D là người giám hộ cho bà M1, ông Phạm Đình H từ chối quyền giám hộ đối với bà M1. Mặt khác, các đương sự thống nhất tình tiết hiện nay bà Trần Thị M1 đang sống cùng với bà Phạm Đoàn D, do bà Phạm Đoàn D trực tiếp chăm sóc, đồng thời để đảm bảo tình trạng ổn định cho bà M1 về nơi ở, sinh hoạt, và tốt cho tình trạng sức khỏe của bà M1; Hội đồng xét xử chỉ định bà Phạm Đoàn D là người giám hộ cho bà M1 khi Tòa án tuyên bố bà M1 mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp Điều 53, 54 Bộ luật Dân sự.

[3]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về chi phí giám định: Ông Phạm Tấn P tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định là 20.000.000 đồng, đã tạm nộp và chi phí xong nên không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Tấn P phải chịu án phí sơ thẩm theo Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5, Điều 26, 27, Điều 34, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 483; Điều 227, Điều 228, Điều 184, 185, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 22, 46, 48, 53, 54, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Tấn P về việc “Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, tranh chấp chỉ định người giám hộ”.

2. *Tuyên bố:* bà Trần Thị M1, sinh năm 1938, địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự, do sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10), theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3528/KLGD ngày 13/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H.

Chỉ định bà Phạm Đoàn D, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An là người giám hộ cho bà Trần Thị M1.

4. Về chi phí giám định: Ông Phạm Tấn P tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định là 20.000.000 đồng, đã tạm nộp và chi phí xong.

5. Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Tấn P phải chịu 300.000 đồng. Chuyển số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do ông Phạm Tấn P nộp theo Biên lai thu số 0005982 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa sang án phí.

6. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu HS, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hải An**

